

PHÉP CỘNG TRỪ CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 100 000

Hướng dẫn giải

Giáo viên: Cao Thị Dung

Bài 1. Đặt tính rồi tính.

$$8478 + 2375$$

$$45839 + 38475$$

$$8375 + 49285$$

$$10235 + 987$$

HDG:

$$\begin{array}{r} 8478 \\ + 2375 \\ \hline 10853 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 45839 \\ + 38475 \\ \hline 83864 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 8375 \\ + 49285 \\ \hline 57660 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 10235 \\ + 987 \\ \hline 11222 \end{array}$$

Bài 2. Đặt tính rồi tính.

$$8478 - 2375$$

$$45839 - 38475$$

$$49285 - 8375$$

$$10235 - 987$$

HDG:

$$\begin{array}{r} 8478 \\ - 2375 \\ \hline 6103 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 45839 \\ - 38475 \\ \hline 7364 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 49285 \\ - 8375 \\ \hline 40910 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 10235 \\ - 987 \\ \hline 9248 \end{array}$$

Bài 3. Người ta chuyển 1500 bao xi măng từ kho A sang kho B thì mỗi kho đều có 9999 bao xi măng. Hỏi lúc đầu mỗi kho có bao nhiêu bao xi măng ?

HDG:

Lúc đầu kho A có số bao xi măng là: $1500 + 9999 = 11499$ (bao)

Lúc đầu kho B có số bao xi măng là: $1500 - 9999 = 8499$ (bao)

Bài 4. Có hai xe chở muối, nếu xe thứ nhất chuyển sang xe thứ hai 1245 túi muối thì số muối ở hai xe bằng nhau. Biết sau khi chuyển xe thứ nhất chở được 9780 túi muối. Hỏi:

a. Cả hai xe chở được bao nhiêu túi muối ?

b. Ban đầu mỗi xe chở bao nhiêu túi muối ?

HDG:

a. Cả hai xe chở được số túi muối là: $9780 + 9870 = 19560$ (túi)

b. Ban đầu xe thứ nhất chở được số túi muối là: $9780 + 1245 = 11025$ (túi)

Ban đầu xe thứ hai chở được số túi muối là: $19560 - 11025 = 8535$ (túi)

Bài 5. Một hình chữ nhật có chiều dài là 5134cm. Nếu chiều dài bớt đi 987cm thì hình chữ nhật trở thành hình vuông. Tính chu vi hình chữ nhật.

HDG:

Nếu chiều dài bớt đi 987cm thì hình chữ nhật trở thành hình vuông thì chiều dài khi đó bằng chiều rộng.

$$\text{Chiều rộng hình chữ nhật là: } 5134 - 987 = 4147(\text{cm})$$

$$\text{Chu vi hình chữ nhật là: } 5134 + 4147 + 5134 + 4147 = 18562(\text{cm})$$

Bài 6. Tổng của hai số hơn số hạng thứ nhất 2012 đơn vị và lớn hơn số hạng thứ hai 1978 đơn vị. Tìm tổng của hai số hạng đó.

HDG:

Tổng của hai số hơn số hạng thứ nhất 2012 đơn vị nên số hạng thứ hai là 2012.

Tổng của hai số hơn số hạng thứ hai 1978 đơn vị nên số hạng thứ nhất là 1978

$$\text{Tổng hai số hạng là: } 1978 + 2012 = 3990$$

Bài 7. Số bị trừ hơn số trừ là 15 637 đơn vị và hiệu kém số bị trừ 27 845 đơn vị. Tìm số bị trừ trong phép tính đó.

HDG:

Số bị trừ hơn số trừ là 15 637 đơn vị nên hiệu là 15 637.

Hiệu kém số bị trừ 27 845 đơn vị nên số trừ là 27 845.

$$\text{Số bị trừ là: } 15637 + 27845 = 43482$$

Bài 8. Không thực hiện phép tính, hãy so sánh 2 tổng sau:

$$A = 1133 + 2244 + 5566 \text{ và } B = 1234 + 2546 + 5163$$

HDG:

Ta nhận thấy các chữ số ở hàng nghìn, trăm, chục, đơn vị đều giống nhau nên các tổng bằng nhau.

Hàng nghìn: 1, 2, 5.

Hàng trăm: 1, 2, 5.

Hàng chục: 3, 4, 6.

Hàng đơn vị: 3, 4, 6.

Bài 9. Tổng hai số là 9999. Tổng hai số thay đổi như thế nào trong từng trường hợp sau:

a. Số hạng thứ nhất tăng 1 đơn vị và giữ nguyên số hạng thứ hai.

b. Giữ nguyên số hạng thứ nhất và giảm số hạng thứ hai đi 999 đơn vị.

HDG:

Khi số hạng tăng thì tổng tăng, khi số hạng giảm thì tổng giảm.

a. Số hạng thứ nhất tăng 1 đơn vị và giữ nguyên số hạng thứ hai thì tổng tăng 1 đơn vị.

Tổng mới là : $9999 + 1 = 10000$

b. Giữ nguyên số hạng thứ nhất và giảm số hạng thứ hai 999 đơn vị thì tổng giảm 999 đơn vị.

Tổng mới là : $9999 - 999 = 9000$

Bài 10. Hiệu hai số là 9999 thay đổi như thế nào trong từng trường hợp sau:

a. Số bị trừ tăng thêm 1 đơn vị giữ nguyên số trừ.

b. Giữ nguyên số bị trừ và số trừ giảm đi 10 đơn vị.

HDG:

Trong phép trừ: Số bị trừ tăng thì hiệu tăng, số bị trừ giảm thì hiệu giảm ; Số trừ tăng thì hiệu giảm, số trừ giảm thì hiệu tăng.

a. Số bị trừ tăng thêm 1 đơn vị và giữ nguyên số trừ thì hiệu tăng thêm 1 đơn vị.

Hiệu mới là : $9999 + 1 = 10000$

b. Giữ nguyên số bị trừ và số trừ giảm đi 10 đơn vị thì hiệu tăng thêm 10 đơn vị.

Hiệu mới là : $9999 + 10 = 10009$

Giáo viên: Cao Thị Dung

Nguồn:  Hocmai